

Bản án số: **117/2022/HS-ST**
Ngày: 31/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Phương Thuý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Phú, ông Nguyễn Văn Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuân- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hải Yến- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm- Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Mạnh H, sinh năm 1982. ĐKKHKT và nơi cư trú: Khu 2, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Văn T và bà Đoàn Thị H (đã chết). Bị cáo đã ly hôn và có 01 con. Tiền án, tiền sự: Chưa. Nhân thân:

- Tại các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 12/12/1998, ngày 15/5/1999, ngày 21/7/1999, bị cáo bị Công an phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đều về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác (đều đã xóa tiền sự).

- Tại Quyết định số 2073 ngày 15/9/1999, bị cáo bị Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng (đã xóa tiền sự).

- Tại Bản án số 89 ngày 22/7/1998, bị cáo bị TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” (đã xóa án tích).

- Tại Bản án số 33/2006/HSST ngày 01/3/2006, bị cáo bị TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (*chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2008, đã xoá án tích*).

- Tại Bản án số 159/2010/HSST ngày 20/8/2010, bị TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (*chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/3/2011, đã xoá án tích*).

- Tại Bản án số 154/2011/HSST ngày 27/9/2011, bị TAND thành phố Hải Dương xử phạt 33 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 60 tháng tù (*chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/6/2016, đã xoá án tích*).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/6/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

*** Bị hại:** Anh Trần Văn V, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Quang Minh, xã Đỗ Xuyên, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.
Vắng mặt (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Hoàng Văn U, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu X, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Có mặt

*** Người làm chứng:** Chị Vũ Thị Lương, anh H (*đều vắng mặt*).

*** Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:**

- Ông Nguyễn Quang Dũng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Bà Đỗ Vân Anh- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

*** Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:** Ông Lê Minh Anh, ông Phạm Đức Trung, ông Nguyễn Văn Quý- Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/4/2022, Trần Mạnh H đi bộ đến quán nước của chị Vũ Thị L ở đầu đường Trịnh Hoài Đ, khu 3, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương để chờ anh Cao Thành T gọi đi làm. Khi đến quán nước có anh Trần Văn V đang ngồi ở ghế. Do thường xuyên nghỉ trưa ở đây nên anh V để chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RS, màu đỏ- đen, BKS 34K1-037.20 ở cạnh vỉa hè trước cửa quán nước, không khóa cổ xe rồi đi làm. H đi đến chiếc ghế anh V vừa ngồi để nằm nghỉ thì thấy chiếc áo của anh V. H nhấc áo lên thì thấy chìa khóa xe máy từ trong túi áo rơi ra ngoài nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy của anh V bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. H lấy chìa khóa xe máy và đặt áo của anh V ở chỗ cũ rồi đi đến vị trí anh V dựng xe máy,

mở khóa điện của xe rồi điều khiển xe đi tìm chỗ bán. Khi đi đến khu vực cạnh nghĩa trang phường T, H dừng lại và mở cốp xe máy thì thấy có 01 ví da màu đen, trong ví có 400.000đ, 01 căn cước công dân, 01 bằng lái xe máy, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ngân hàng đều mang tên Trần Văn V và 01 đăng ký xe máy mang tên Trần Thị Y. H tiếp tục điều khiển xe máy đến cửa hàng xe máy của anh Hoàng Văn U ở khu vực chợ L, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. H nói với anh U: “Anh mới mua chiếc xe này, bây giờ cần tiền nên bán lại”. Anh U xem xe và đồng ý mua với số tiền 5.400.000đ. H viết giấy bán xe rồi giao xe máy và đăng ký xe cho anh U.

Tại Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 09/5/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự- UBND thành phố Hải Dương kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RS, màu đỏ - đen, BKS 34K1-037.20 trị giá 4.067.900đ; 01 ví da màu đen, khóa kéo màu vàng trị giá 52.000đ.

Quá trình điều tra: Trần Mạnh H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và tự nguyện giao nộp 01 chiếc ví màu đen, bên trong ví có 01 căn cước công dân, 01 bằng lái xe máy, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ngân hàng đều mang tên Trần Văn V. Anh Hoàng Văn U tự nguyện giao nộp chiếc xe máy Wave RS, BKS 34K1-037.20 cùng 01 giấy bán xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Trần Thị Y và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.400.000đ. Chị Trần Thị Y khai nhận đã cho anh V chiếc xe máy Wave RS, BKS 34K1-037.20 làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra trả lại anh V chiếc xe máy Wave RS, BKS 34K1-037.20 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy, 01 chiếc ví màu đen, 01 căn cước công dân, 01 bằng lái xe máy, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ngân hàng.

Tại Cáo trạng số 116/CT-VKSTPHD ngày 15/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Mạnh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (*viết tắt: BLHS*).

Tại phiên tòa: Bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát đã truy tố. Anh U trình bày đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 5.400.000đ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Trần Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Trần Mạnh H từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/6/2022. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của bị cáo:* Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 19/4/2022, tại quán nước của chị Vũ Thị L ở vỉa hè đầu đường T, khu 3, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Trần Mạnh H đã chiếm đoạt của anh Trần Văn V 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RS, màu đỏ- đen, BKS 34K1-037.20 trị giá 4.067.900đ; 01 chiếc ví màu đen trị giá 52.000đ và số tiền 400.000đ. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.519.900đ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự (*viết tắt: TNHS*), nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu sài mà không phải lao động nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng việc lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi, quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của họ. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 4.519.900đ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có bố để được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung có hiệu quả. Hội đồng xét xử sẽ xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo không có tài sản có giá trị lớn; nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:* Anh V đã nhận lại tài sản, giấy tờ bị chiếm đoạt; anh U đã được gia đình bị cáo hoàn trả số tiền 5.400.000 và điều tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét

xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp. Anh Hoàng Văn U mua lại xe máy của bị cáo nhưng không biết việc phạm tội của bị cáo nên không bị xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt Trần Mạnh H 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/6/2022.

3. Buộc Trần Mạnh H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- VKSND TP. Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thị Phương Thuý